|  |  |
| --- | --- |
| **VKSND TỈNH (TP)**:……………………………… | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ |

|  |
| --- |
| **Ảnh**  **4 x 6** |
|  |

**PHIẾU SƠ TUYỂN**

**(ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN VÀO TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIỂM SÁT HÀ NỘI)**

**1. Về bản thân thí sinh:**

- Họ và tên: ………………………………………………………........ Nam, Nữ: ……………

- Tên thường gọi: ……………………………………………………………….………………

- Ngày, tháng, năm sinh: ……………………………………Số CCCD: ………………………

- Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh): …………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………..……

- Điện thoại:……………………..………………………………………………………………………………

- Dân tộc: ………………….…………………… Tôn giáo: ………………….………………..………………

- Đối tượng dự thi: ……………………………………………………….. Khối thi : …………………………

- Thái độ chính trị (chấp hành đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước):

……………………………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………………

- Về phẩm chất đạo đức (ý thức tổ chức, kỷ luật, sinh hoạt, nếp sống, nhận thức về ngành học): ………………

……………………………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………………

- Kết nạp Đảng Cộng sản Việt Nam ngày, tháng, năm:……………………………Nơi kết nạp:………………..

……………………………………………………………………………………………………………………..

- Kết nạp Đoàn TNCS Hồ Chí Minh ngày, tháng, năm:…………………………..Nơi kết nạp:…………………

……………………………………………………………………………………………………………………..

**- Kết quả rèn luyện, học tập các năm:**

+ Lớp 10, năm học: …………………………..…….-…………………………………………………

Kết quả rèn luyện/hạnh kiềm:……………………………………………………….

Kết quả học tập/học lực:……………………………………………………………

Trường THPT:………………………………………………………………………

+ Lớp 11, năm học: …………………………… ….-………………………………………….………

Kết quả rèn luyện/hạnh kiềm:……………………………………………………….

Kết quả học tập/học lực:……………………………………………………………

Trường THPT:………………………………………………………………………

+ Lớp 12, năm học: …………………………..…….-………………………………………….………

Kết quả rèn luyện/hạnh kiềm:……………………………………………………….

Kết quả học tập/học lực:……………………………………………………………

Trường THPT:………………………………………………………………………

**- Về sức khỏe:**

+ Chiều cao: ……………………………………………………………………………..……………………….

+ Cân nặng:……………………………………………………………. ………………………………………..

+ Dị tật, dị hình, khuyết tật:....................................................................................................................................

+ Nói ngọng, nói lắp: ..............................................................................................................................................

+ Hình thức:...........................................................................................................................................................

**2. Về lý lịch gia đình thí sinh** (Thành phần gia đình, thái độ chấp hành đường lối chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; có vướng mắc gì về lịch sử chính trị hay không)

……………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………………

**3. Kết quả sơ tuyển:** ......................................................................................(đạt sơ tuyển, không đạt sơ tuyển).

|  |  |
| --- | --- |
| **VKSND tỉnh (TP) duyệt**  **TM. BAN SƠ TUYỂN**  **TRƯỞNG BAN**  (Ký tên và đóng dấu) | Ngày …….. tháng …….năm 2025  **CÁN BỘ SƠ TUYỂN**  (Ký, ghi rõ họ tên) |

------------------------------------------------------------------------------

- Việc sơ tuyển phải trực tiếp xem xét hồ sơ, con người cụ thể.

- Trưởng Ban sơ tuyển VKSND cấp tỉnh ký duyệt phiếu sơ tuyển.

- Phiếu sơ tuyển được lập thành 03 bản: 01 bản cấp cho thí sinh để nộp cùng hồ sơ xác nhận nhập học vào Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội theo quy định chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo và thông báo của Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội (nếu thí sinh trúng tuyển vào Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội); 01 bản gửi về Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội và 01 bản lưu tại VKSND cấp tỉnh.